

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST

Ngày: 01/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Đính

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Như Quang

2. Bà Nguyễn Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thành Long - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01/4/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo: Đoàn Hải Q; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1960 tại Hà Tĩnh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn S, xã N, huyện P, tỉnh Gia Lai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/10; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Đoàn Ngọc N (Đã chết) và bà Thái Thị B (Đã chết); Bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị U và 04 người con (Lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2011); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Châm H: Anh Rơ Châm T (Là anh ruột của Rơ Châm H); Sinh năm: 1996; Địa chỉ nơi cư trú: Làng D, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị U; Sinh năm: 1968; Địa chỉ nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Anh Rơ Châm S; Sinh năm: 2003 (Người đại diện hợp pháp là ông Rơ Châm Y); Địa chỉ nơi cư trú: Làng D, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Ông Rơ Châm Y; Sinh năm: 1974; Địa chỉ nơi cư trú: Làng D, xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Jrai: Ông Puih Djên – Công tác tại Công an huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 06/5/2020, sau khi đi làm về bị cáo Đoàn Hải Q đã uống 03 ly bia cùng với ông Sâm là người đi làm cùng. Đến khoảng 18 giờ bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 tham gia giao thông để đi từ hướng thành phố Pleiku về xã N, huyện P. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã Y, huyện G thì xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô không có biển kiểm soát do anh Rơ Châm S điều khiển chở anh Rơ Châm H ngồi phía sau lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm cho anh Rơ Châm H chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo Đoàn Hải Q bị thương ở phần tay và chân trái còn anh Rơ Châm S bị thương ở vùng đầu và hai chiếc xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 401 ngày 15/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai xác định nguyên nhân chết của Rơ Châm H là do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận số 24 ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: Thiệt hại của 01 xe mô tô có số khung: H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656 sau tai nạn là 1.200.000 đồng.

Tại Biên bản lập vào 21 giờ 14 phút ngày 06/5/2020 xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Đoàn Hải Q là 0,094 mg/l.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại đoạn đường thuộc thôn 1, xã Y, huyện G, tỉnh Gia Lai là đoạn đường thẳng không bị che khuất tầm nhìn, hai bên đường không có đèn đường, xa khu dân cư sinh sống. Lề trái cỏ mọc xâm lấn; Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Xe mô tô BKS: 81K3-5716, vết cà 1, vết cà 2, xe mô tô không có biển kiểm soát; Xác định cột mốc và một trong các mép đường xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy trụ cáp nằm trong lề đường phải làm mốc và lấy lề phải hướng xã Bđi xã Y làm chuẩn; Theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 81K3 -5716 nằm ngã nghiêng bên phải đầu xe quay về hướng xã Y (theo chiều khám nghiệm). Trục trước xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 cách mép lề phải 4,4m, trục sau cách mép lề phải là 3,8m. Bên cạnh xe mô tô phát hiện một vũng máu diện tích 1,43m x 0,85m; Trung tâm vũng máu cách mép lề phải 4,07m; Theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện một vết cà (vết cà số 1) chiều hướng đi xã B(ngược chiều khám nghiệm), vết cà số 1 dài 8,66m, nơi rộng nhất là 1,5cm, sâu 0,5cm. Đầu vết cà số 1 cách mép lề phải 1,8m, cuối vết cà số 1 cách mép lề phải 2,2m, cuối vết cà số 1 cách trục sau xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 là 2,9m; Theo chiều khám nghiệm phát hiện vết cà số 2 dài 14m. Đầu vết cà số 1 cách đầu vết cà số 2 là 1,4m. Cả 2 vết cà có chiều hướng từ xã Bđi xã Y (theo chiều khám nghiệm). Đầu vết cà số 2 cách mép lề phải 1,45m; Cuối vết cà số 2 cách mép lề phải 1,5m; Vết cà đứt quãng; Cách 0,63m hướng vào lề phải phát hiện vết cà số 3. Vết cà số 3 dài 15,23m vết dài đứt quãng nơi rộng nhất 1,2cm, sâu 0,5cm. Đầu vết cà cách mép lề phải 0,85m. Cuối vết cà 3 cách mép lề phải 1,23m. Vết cà số 3 có chiều hướng từ xã B đi xã Y (theo chiều khám nghiệm); Theo chiều hướng khám nghiệm phát hiện 01 vết chà (vết chà số 1) dài 3,7m. Vết chà liền mạch, nơi

rộng nhất là 3,5cm. Đầu vết chà số 1 cách mép lề phải là 2,2m, cuối vết chà số 1 cách mép lề phải là 1,9m; Cuối vết chà số 3 cách 1,8m (theo chiều khám nghiệm) phát hiện một xe mô tô không có biển kiểm soát nằm ngã nghiêng qua trái đầu xe quay về hướng xã Y (theo chiều khám nghiệm). Trục sau xe mô tô không biển kiểm soát cách mép lề phải là 0,32m, trục trước cách mép lề phải là 0,65m. Cạnh đầu xe mô tô không biển kiểm soát phát hiện một vũng máu diện tích (85 x 80) cm. Trung tâm vũng máu cách lề phải là 1,3m; Tiến hành chốt các vị trí lấy trụ cấp nằm bên trong lề đường phải làm mốc thu được kết quả như sau: Trục sau xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 cách trụ cấp 7A-V-65 là 10,9m. Trục sau xe mô tô không biển kiểm soát cách trụ cấp 7A-V-65 là 20,9m. Trục sau xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 cách trục sau xe mô tô không biển kiểm soát là 24,46m.

Kết quả khám các phương tiện có liên quan: Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716: Xe không có gương chiếu hậu. Cụm đồng hồ, đèn xe bị bể hoàn toàn rơi ra khỏi vị trí cố định làm lộ rõ chi tiết toàn bộ máy xe mô tô. Bánh xe trước (lốp, xăm, vành, tằm) cong vênh biến dạng nặng, chiều hướng từ trước ra sau. Trục trước của 02 phuộc nhún bị cong từ trước ra sau. Bàn đạp để chân bên trái, cần đạp số bị cong biến dạng nặng chiều hướng trước ra sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 15cm. Lốc máy bên trái bị bể hình bầu dục diện 4,5cm x 12cm. Tại thời điểm khám công tắc đèn xe đang ở vị trí bật; Kết quả khám xe mô tô không có biển kiểm soát, số khung: H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656: Xe không có gương chiếu hậu. Cụm đồng hồ, đèn chiếu sáng, nhãn hiệu xe, đèn chấn bụn bánh trước không có. Dấu vết phương tiện sau tai nạn: 02 phuộc nhún phía trước bị bể, cong vênh biến dạng làm lộ rõ phuộc nhún bên trong chiều hướng từ trước ra sau. Dây phanh bánh trước bị đứt khỏi bánh trước, rơi hẳn ra ngoài. Bánh trước cong vênh uốn lượn, lốp xe bị xẹp. Núm cao su, tay cầm bên trái có vết chà diện tích 9cm x 3cm chiều hướng từ trái qua phải. Lốc máy bên trái bị bể hoàn toàn làm lộ rõ phần bên trong. Cần đạp số, để chân cong vênh biến dạng nặng, chiều hướng trước ra sau, lệch khỏi vị trí ban đầu 19cm.

Kết quả điều tra bổ sung đã xác định được bị cáo Đoàn Hải Q đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1 năm 1995 nhưng trước thời điểm gây tai nạn đã bị mất.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Đoàn Hải Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Hải Q từ 30 - 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Hải Q và ông Rơ Châm Y là cha của anh Rơ Châm S mỗi người đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho anh Rơ Châm T là người đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Châm H với số tiền là 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa người đại diện của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; Đối với thiệt hại về sức khỏe của anh Rơ Châm S, anh Rơ Châm Sít và người đại diện hợp pháp là ông Rơ Châm Y đều không yêu cầu nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; Đối với thiệt hại về tài sản của chiếc xe mô tô có số khung:

H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656 sau tai nạn là 1.200.000 đồng, chủ sở hữu là ông Rơ Châm Y không có yêu cầu bồi thường và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị U cũng không yêu cầu định giá thiệt hại hay yêu cầu bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô có số khung: H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Hải Q công nhận khoảng 17 giờ ngày 06/5/2020, sau khi đi làm về bị cáo đã uống 03 ly bia cùng với ông Sâm là người đi làm cùng. Đến khoảng 18 giờ bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 tham gia giao thông để đi từ thành phố Pleiku về xã N, huyện P. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã Y, huyện G, tỉnh Gia Lai, bị cáo điều khiển xe mô tô của mình lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều và tông vào xe mô tô không có biển kiểm soát do anh Rơ Châm S điều khiển chở anh Rơ Châm H ngồi phía sau lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm cho anh Rơ Châm H chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo Đoàn Hải Q bị thương ở phần tay và chân trái còn anh Rơ Châm S bị thương ở vùng đầu và hai chiếc xe mô tô bị hư hỏng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Tại Biên bản lập vào 21 giờ 14 phút ngày 06/5/2020 đã xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Đoàn Hải Q là 0,094 mg/l.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia) Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi bị cáo Đoàn Hải Q đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo theo tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tình trạng vi phạm Luật Giao thông đường bộ trên địa bàn, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đoàn Hải Q có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho phía bị hại để khắc phục phần nào hậu quả; tại phiên tòa người đại diện của người bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

bị cáo có anh Là Đoàn Ngọc Hải là liệt sỹ thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng, tai nạn xảy ra cũng một phần có lỗi của phía bị hại điều khiển xe mô tô không có đèn chiếu sáng khi tham gia giao thông trong điều kiện trời tối là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người cao tuổi, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo, tạo điều kiện cho các bị cáo được trực tiếp lao động cải tạo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đoàn Hải Q và ông Rơ Châm Y là cha của anh Rơ Châm S mỗi người đã bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho anh Rơ Châm T là người đại diện hợp pháp của bị hại Rơ Châm H với số tiền là 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa phía người đại diện của bị hại không có yêu cầu gì bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với thiệt hại về sức khỏe của anh Rơ Châm S, anh Rơ Châm Sít và người đại diện hợp pháp là ông Rơ Châm Y đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với thiệt hại về tài sản của chiếc xe mô tô có số khung: H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656 sau tai nạn là 1.200.000 đồng, chủ sở hữu là ông Rơ Châm Y không có yêu cầu bồi thường và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716 chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Uyên cũng không yêu cầu định giá thiệt hại hay yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô có số khung: H7MN9H001656, số máy: FMHV00401656 và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 81K3-5716, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hải Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Hải Q 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 01/4/2021).

Giao bị cáo Đoàn Hải Q về cho UBND xã N, huyện P, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Đoàn Hải Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với bản án mới theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án,

Buộc bị cáo Đoàn Hải Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/4/2021).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện G;
- Công an huyện G ;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã N;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp Gia Lai;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
- Lưu HSVA; THAHS, THADS;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Đính